



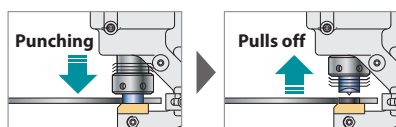
Cordless Hole Puncher DPP200



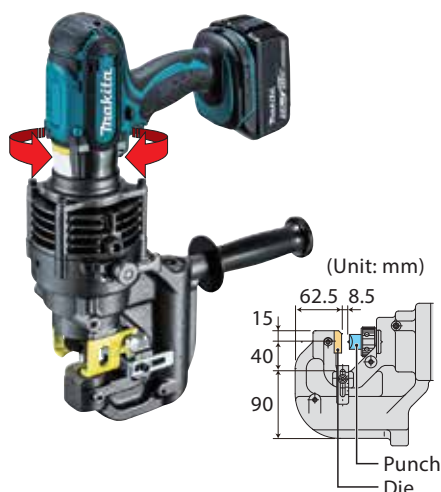
**Automatic
punch return**



After a punching cycle is completed, hydraulic pressure automatically pulls off the punch from workpiece and returns it to the initial position to enable efficient continuous hole punching.



Motor section swivels full 360 degrees.



Punching capacity

Flat bar	Max: 80mm x t8 (Center punching)
Angle	Min: 40mm x 40mm x t3 Max: 80mm x 80mm x t8
Channel	Min: 75mm x 40mm Max: 100mm x 50mm (Flange punching)

Portable and hydraulic (No need for hydraulic pressure hose)

High-speed punching of round/oblong holes through structural steels

The cordless one is now available.



Ø20mm / Thickness 8mm
For mild steel of 65,000 psi
tensile strength

18V
LITHIUM-ION

Versatile punch is applicable to a variety of materials: mild steel, stainless steel, channel, aluminum and copper.

Provides high-speed punching of round/oblong holes through structural steels such as flat bar, angle or channel.

Flat bar



Angle



Channel



Combination of punch and die

- Punching holes through a thin structural metal plate may cause deformation of the plate and burr on the holes.
- If you need precision punching, see the tables below to select an optimum combination of punch and die.

● Round punching

○ Oblong punching



● Round punching						
Punch		Die		Cutting material		
				Tensile	Channel	Tensile
				Mild Steel (65,000 psi)		Stainless Steel (89,000 psi)
Hole diameter (mm)	Part No.	Hole diameter (mm)	Part No.	Thickness		
6	SC05340040	SB6	SC00000203	t2-t4		t3-t4
6.5	SC05340050	SB6.5	SC00000205	t2-t6		t3-t4
8	SC05340060	SB8	SC00000207	t2-t6		t3-t4
8.5	SC05340070	SB8.5	SC00000209	t2-t6		t3-t4
10	SC05340080	SB10	SC00000211	t2-t6	t7.5	t3-t4
11	SC05340090	SB11	SC00000213	t2-t8	t7.5	t3-t6
12 ●	SC05340100	SB12 ●	SC00000215	t2-t8	t7.5	t3-t6
13	SC05340110	SB13	SC00000217	t2-t8	t7.5	t3-t6
14	SC05340120	SB14	SC00000219	t2-t8	t7.5	t3-t6
15	SC05340130	SB15	SC00000221	t2-t8	t7.5	t3-t6
16	SC05340140	SB16	SC05332710	t2-t8	t7.5	t3-t6
18	SC05340150	SB18	SC00000223	t2-t8	t7.5	t3-t6
20	SC05340160	SB20	SC05352510	t2-t8	t7.5	t3-t6

Oblong punching						
Punch		Die		Cutting material		
				Tensile	Channel	Tensile
				Mild Steel (65,000 psi)		Stainless Steel (89,000 psi)
Hole diameter (mm)	Part No.	Hole diameter (mm)	Part No.	Thickness		
6.5 x 10	SC05340200	6.5 x 10B	SC00000244	t2-t6		t3-t4
6.5 x 13	SC05340210	6.5 x 13B	SC00000246	t2-t6		t3-t4
8.5 x 13	SC05340220	8.5 x 13B	SC00000248	t2-t6		t3-t4
8.5 x 17	SC05340230	8.5 x 17B	SC00000250	t2-t6		t3-t4
9 x 13.5	SC05340240	9 x 13.5B	SC00000252	t2-t6		t3-t4
9 x 18	SC05340250	9 x 18B	SC00000254	t2-t6		t3-t4
10 x 15	SC05340260	10 x 15B	SC00000256	t2-t8	t7.5	t3-t6
10 x 20	SC05340270	10 x 20B	SC00000258	t2-t8	t7.5	t3-t6
11 x 16.5	SC05340280	11 x 16.5B	SC00000260	t2-t8	t7.5	t3-t6
12 x 18	SC05340290	12 x 18B	SC00000262	t2-t8	t7.5	t3-t6
13 x 19.5	SC05340300	13 x 19.5B	SC00000264	t2-t8	t7.5	t3-t6
14 x 21	SC05340310	14 x 21B	SC00000266	t2-t8	t7.5	t3-t6

Work stand

SC03801080



Slide stopper

SC03300790



Hydraulic Oil

SC00000106
35mL



SC00000142
150mL



SC00000270
1,000mL



	BL1830B 3.0Ah	22 min	60 min
	BL1840B 4.0Ah	36 min	90 min
	BL1850B 5.0Ah	45 min	110 min
	BL1860B 6.0Ah	55 min	130 min

Cordless Hole Puncher

DPP200ZK

Capacity	Steel: 20 mm (13/16") Stainless Steel: 20 mm (13/16")
Max Throat Depth	40 mm (1-9/16")
Dimensions (L x W x H)	w/ BL1830B / BL1840B / BL1850B / BL1860B: 417x127x315 mm
Net weight	10.5 kg (23.2 lbs.)
DPP200ZK:	Battery & charger not include
Standard Equipment:	Round punching 12mm (SC05340100), wrench (SC00000166), die SB12mm (SC00000215), side grip (SC00000155), hex wrench 3 (783201-2), hex wrench 4 (783202-0), hex wrench 5 (783203-8), nut bar (SC03505300).

The weight may differ depending on the attachment(s), including the battery cartridge. The lightest and heaviest combination, according to EPTA-Procedure 01/2014, are shown in the table.
Items of standard equipment and specifications may vary by country or area.

CÔNG TY TNHH MAKITA VIỆT NAM

CHI NHANH CTY TNHH MAKITA VN TẠI MIỀN BẮC
Khu S. Số 1, Đường Số 6, KCN - DT - DV VSP Bắc Ninh, P. Phú Chấn,
TP. Từ Sơn, T. Bắc Ninh.
ĐT: 0222 376 5942 Fax: 0222 376 5941

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHANH HÀ NỘI
65 Trường Chinh, P. Phương Liệt, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội.
ĐT: 0243 202 2585

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHANH ĐÀ NẴNG
162 Trần Hưng Đạo, P. Hải Châu 2, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.
ĐT: 0236 352 5078 / 0236 352 5179 Fax: 0236 352 5479

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHANH CẦN THƠ
366 Võ Văn Kiệt, Khu Vực S, P. An Thới, Q. Bình Thủy,
TP. Cần Thơ.
ĐT: 0292 389 4358 Fax: 0292 389 4359

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHANH BUỒN MA THUỐT
88 Lê Đức Thọ, P. Thới An, TP. Buôn Ma Thuột, T. Đắk Lắk,
ĐT: 0262 355 4556 Fax: 0262 355 4557

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHANH HẢI PHÒNG
Số 01 Lô D4-01, Dự án Hoàng Huy Riverside, P. Thượng Lý,
Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.
ĐT: 0225 883 1529

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHANH NHA TRANG
Lô 36-38 đường B6, Khu đô thị Vinh Diễm Trung, Xã Vinh Ngọc,
TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa
ĐT: 0258 220 0039

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHANH HỒ CHÍ MINH
Số 12 Trịnh Văn Cấn, P. Cầu Ông Lãnh, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: 0283 821 5191